

Số: 10 /BC-THCSLTT

Thới Hòa, ngày 07 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 3823/SGDDĐT – HSSV ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026;

Trường THCS Lý Tự Trọng báo cáo kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 – 2026 cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đơn vị

Trường THCS Lý Tự Trọng trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, là cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh bậc trung học cơ sở trên địa bàn. Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư tương đối đảm bảo gồm phòng học, phòng chức năng, sân chơi, nhà đa năng, phòng y tế, khu vệ sinh, khu bán trú; trang thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường được đảm bảo. Năm học 2025 – 2026 nhà trường có 91 cán bộ – giáo viên – nhân viên, có 52 lớp học với tổng số 2294 học sinh.

Nhà trường luôn chú trọng công tác xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, gắn với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phát triển bền vững.

2. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo địa phương; Phòng Văn hóa – Xã hội cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành, đoàn thể tại địa phương trong công tác xây dựng trường học an toàn.

Ban lãnh đạo nhà trường xác định rõ vai trò, trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an toàn trường học, từ đó xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai đồng bộ đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ sư phạm có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực tham gia công tác tuyên



truyền, giáo dục kỹ năng phòng tránh tai nạn, thương tích cho học sinh. Bên cạnh đó, cha mẹ học sinh có ý thức phối hợp tốt với nhà trường trong việc chăm sóc, quản lý và giáo dục học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện các tiêu chí trường học an toàn.

3. Khó khăn

Một số hạn mục cơ sở vật chất qua thời gian sử dụng cần sửa chữa, nâng cấp để đáp ứng tốt hơn về yêu cầu an toàn tuyệt đối cho học sinh.

Áp lực về quy mô học sinh đông, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn vào các khoảng thời gian cao điểm.

Kỹ năng tự phòng vệ, xử lý tình huống của một bộ phận học sinh chưa đồng đều, còn phụ thuộc nhiều vào ý thức của gia đình và cộng đồng, điều này đòi hỏi nhà trường phải thường xuyên phối hợp với phụ huynh và địa phương để giáo dục học sinh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Công tác tổ chức thực hiện tại đơn vị

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch triển khai công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích, theo đúng các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý và địa phương. Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích, đôn đốc phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, từng bộ phận nhằm bảo đảm công tác triển khai đồng bộ, hiệu quả.

Công tác chỉ đạo được thực hiện xuyên suốt, có kiểm tra, giám sát và điều chỉnh kịp thời. Ban lãnh đạo nhà trường thường xuyên chỉ đạo, rà soát các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy, nhà vệ sinh, cây xanh và các có khu vực có nguy cơ mất an toàn để kịp thời sửa chữa, khắc phục. Đồng thời, nhà trường xây dựng các phương án phòng ngừa, xử lý tình huống tai nạn, thương tích có thể xảy ra trong phạm vi trường học.

2. Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, giáo dục, tập huấn tại đơn vị

Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Lồng ghép giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong chương trình chính khóa và hoạt động trải nghiệm.

Tổ chức các chuyên đề thiết thực: phòng cháy chữa cháy, an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, an toàn điện, ứng phó thiên tai.

Đa dạng hóa hình thức truyền thông: bảng tin, website, mạng xã hội, hệ thống phát thanh học đường.

h. Bên
chăm
lưu

3. Chủ động khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra

Thực hiện rà soát toàn diện cơ sở vật chất, thiết bị, khuôn viên trường học.

Chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn

Trang bị đầy đủ hệ thống phòng cháy chữa cháy, biển cảnh báo, sơ đồ thoát hiểm.

Tổ chức phân luồng di chuyển, khu vực cổng trường, bãi xe đảm bảo an toàn, trật tự.

Bên cạnh công tác phòng ngừa, nhà trường xây dựng đầy đủ các phương án xử lý tình huống tai nạn, thương tích có thể xảy ra như té ngã, va chạm, cháy nổ, điện giật, ngộ độc thực phẩm hoặc các tình huống khẩn cấp khác. Phòng y tế được trang bị cơ bản đầy đủ dụng cụ sơ cấp cứu, nhân viên phụ trách được tập huấn xử lý ban đầu. Khi xảy ra sự cố, nhà trường thực hiện kịp thời sơ cứu, thông báo cho phụ huynh, phối hợp cơ sở y tế và báo cáo cấp quản lý theo đúng quy định.

Thông qua việc chủ động khảo sát, phòng ngừa và xây dựng quy trình xử lý rõ ràng nhà trường đã hạn chế tối đa các vụ việc nghiêm trọng, góp phần bảo vệ an toàn sức khỏe, tính mạng học sinh, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác quản lý trường học, an toàn phòng, chống tai nạn thương tích.

4. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá

Tổ chức tự đánh giá theo Bộ tiêu chí ban hành kèm Thông tư 18/2023.

Thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất, có biên bản và minh chứng đầy đủ.

Công khai kết quả đánh giá, đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Nhờ thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá, nhà trường đã nâng cao hiệu quả quản lý, kịp thời điều chỉnh các hoạt động, góp phần duy trì và nâng cao chất lượng xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC” NĂM HỌC 2025 -2026

1. Đánh giá chung:

a) Ưu điểm

- 100% tiêu chí đạt theo quy định.
- Không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng trong nhà trường.
- Công tác quản lý an toàn được thực hiện theo hướng chủ động –

phòng ngừa – hệ thống hóa.

- Xây dựng được môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, ổn định và bền vững.

b) Tồn tại

- Công tác tổ chức hoạt động dạy bơi cho học sinh còn hạn chế do nhà trường chưa có đủ cơ sở vật chất, kinh phí và điều kiện tổ chức. Việc tổ chức liên kết dạy bơi ngoài nhà trường còn gặp khó khăn về thời gian và sự tham gia đồng bộ của học sinh và điều kiện của địa phương.

- Một số nội dung phối hợp quản lý học sinh ngoài nhà trường như phòng chống tai nạn giao thông, đuối nước, tai nạn sinh hoạt vẫn còn phụ thuộc vào sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình.

2. Tự đánh giá xếp loại

Đối chiếu với tiêu chuẩn Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Bộ GDĐT. Căn cứ vào tiêu chí đánh giá nhà trường tự xếp loại:

- Tiêu chí Đạt: 50/50

- Tiêu chí chưa đạt: 0/50.

- Xếp loại chung: Đạt

- Phụ lục tự đánh giá các tiêu chí của trường THCS Lý Tự Trọng đính kèm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Không

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Phòng VH – XH;
- Website;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trương Văn Trâm

UBND PHƯỜNG THỚI HÒA
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

MẪU Báo cáo dành cho Trường Tiểu học, THCS, THPT, Trung tâm
GDNN – GDTX và Trung tâm GDTX

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN
THƯƠNG TÍCH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, CƠ SỞ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

(Kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2023)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; công trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt	
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt	
II	Phòng học		



<u>3</u>	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	Đạt	
<u>4</u>	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt	
<u>5</u>	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
III	Hiện chơi, lan can, cầu thang		
<u>6</u>	Hiện chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiện chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt	
IV	Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có)		
<u>7</u>	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.	Đạt	
<u>8</u>	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.	Đạt	
<u>9</u>	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.	Đạt	
V	Nhà vệ sinh		

<u>10</u>	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt	
<u>11</u>	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).	Đạt	
<u>VI</u>	<i>Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường</i>		
<u>12</u>	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt	
<u>TT</u>	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
<u>13</u>	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cô thụ được gia cố, chặt, tia bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt	
<u>14</u>	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Đạt	
<u>VII</u>	<i>Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</i>		
<u>15</u>	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt	
<u>16</u>	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt	
<u>17</u>	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học	Đạt	

24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mát an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt
<u>25</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điem trong giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt
27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực công trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt
<u>29</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.	Đạt
<u>31</u>	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt



D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
I	<i>Y tế trường học</i>		
32	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt	
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt	
34	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
35	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt	
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tờ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
II	<i>An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia</i>		
37	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt
38	Có tài liệu và tờ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt	

39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt	
Đ	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).	Đạt	
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt	
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có số theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.	Đạt	
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt	
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt	
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt	
TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	LÝ DO Chưa đạt

46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt
48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt

Đánh giá:

- Mỗi tiêu chí được đánh giá “Đạt” hoặc “Chưa đạt”.
- Tiêu chí bắt buộc (25 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 3, 5, 6, 8, 10, 12, 14, 15, 16, 18, 19, 20, 22, 25, 29, 31, 32, 34, 35, 37, 39, 44, 45, 48.
- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
 - Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 50/50 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường. Tỷ lệ 100%
 - Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 00 tiêu chí.

- Kết luận: Đạt